

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2014/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 21 tháng 8 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Đội Quản lý trật tự đô thị huyện Cần Giờ**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 tháng 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2008/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 724/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về danh sách huyện, quận, phường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 117/2009/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Nghị định số 71/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số

điều của Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 73/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 55/2013/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế (mẫu) tổ chức và hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị quận, huyện;

Căn cứ Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện về thành lập Đội Quản lý trật tự đô thị huyện;

Căn cứ Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị huyện Cần Giờ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 86/TTr-NV ngày 07 tháng 8 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị huyện Cần Giờ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Trưởng phòng Tư pháp, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Cách Mạng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị huyện Cần Giờ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND

ngày 21 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ)

Chương I VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Đội Quản lý trật tự đô thị huyện Cần Giờ do Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ thành lập có chức năng thực hiện công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, tổ chức thi hành các quyết định hành chính và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao.

2. Đội Quản lý trật tự đô thị huyện trực thuộc Phòng Quản lý đô thị; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Trưởng phòng Quản lý đô thị, đồng thời chịu sự hướng dẫn kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các sở ngành liên quan.

3. Đội Quản lý trật tự đô thị huyện sử dụng con dấu và tài khoản của Phòng Quản lý đô thị để hoạt động, được trang bị phương tiện làm việc cần thiết theo quy định của pháp luật.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Đội Quản lý trật tự đô thị huyện có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực quản lý trật tự đô thị và kiểm tra việc chấp hành pháp luật trên các lĩnh vực quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện, tham mưu

Trưởng phòng Quản lý đô thị trình Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện.

2. Tham mưu trình Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính và yêu cầu tổ chức, cá nhân đình chỉ ngay các hành vi vi phạm trong các lĩnh vực:

- a) Về trật tự lòng, lề đường, nơi công cộng trên địa bàn huyện;
- b) Về vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện.

3. Tham mưu, đề xuất về các hình thức xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực phụ trách theo quy định của pháp luật và Quy chế này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định; theo dõi việc thực hiện các quyết định hành chính đã ban hành, đôn đốc thực hiện các quyết định đã có hiệu lực thi hành; đề xuất biện pháp cưỡng chế và tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện không tự giác chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Các quyết định hành chính gồm: Quyết định hành chính có nội dung về giải quyết các vấn đề liên quan đến nhà, đất của cơ quan hành chính Nhà nước có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật; quyết định thu hồi đất của Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân huyện; quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả; quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân thành phố hoặc quyết định giải quyết khiếu nại của các cơ quan hành chính ở Trung ương có hiệu lực thi hành tại địa bàn huyện; các quyết định hành chính khác theo quy định của pháp luật.

4. Tuân tra, phát hiện và thông báo kịp thời đến Đội Thanh tra địa bàn Cần Giờ (thuộc Sở Xây dựng thành phố), Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn về tình hình xây dựng trên địa bàn các xã, thị trấn.

5. Tham mưu, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giải quyết khiếu nại, tố cáo trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Đội.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quy định cụ thể bằng văn bản.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Đội Quản lý trật tự đô thị huyện có Đội trưởng, không quá 02 Đội phó và các thành viên.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Đội trưởng, Đội phó do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị huyện có thể do Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị kiêm nhiệm (trong số lượng cấp phó của Phòng theo quy định), chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Quản lý đô thị và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị.

4. Đội phó Đội Quản lý trật tự đô thị huyện thực hiện nhiệm vụ do Đội trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Đội trưởng và pháp luật về lĩnh vực được phân công.

5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị huyện:

a) Tham mưu Trưởng phòng Quản lý đô thị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành và tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực được phân công.

b) Phối hợp với các cơ quan, ban ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai, thực hiện cưỡng chế thi hành các quyết định hành chính đã có hiệu lực thi hành.

c) Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị huyện đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật và Quy chế này; kịp thời phối hợp với Đội Thanh tra địa bàn Cần Giờ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong thực thi nhiệm vụ; tham mưu, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện những vấn đề phức tạp, phát sinh khi thi hành quyết định.

d) Tham mưu (hoặc ký) các văn bản liên quan chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Đội Quản lý trật tự đô thị huyện theo quy định.

đ) Tham mưu, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xử lý cán bộ, công chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm pháp luật, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ, công vụ.

6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đội phó Đội Quản lý trật tự đô thị huyện:

Đội phó Đội Quản lý trật tự đô thị huyện có nhiệm vụ giúp Đội trưởng thực hiện

nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Quy chế này và thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Đội trưởng.

7. Nhiệm vụ của các thành viên Đội Quản lý trật tự đô thị huyện:

a) Chấp hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị huyện, sự phân công của Đội trưởng, Đội phó phụ trách.

b) Kiểm tra, kịp thời phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định trong lĩnh vực phụ trách (công chức đang thi hành công vụ) chuyển Đội trưởng xử lý theo quy định và tham gia tổ chức thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế Đội Quản lý trật tự đô thị huyện thuộc chỉ tiêu biên chế hành chính của huyện, được bố trí theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

2. Ủy ban nhân dân huyện quyết định số lượng công tác viên phù hợp điều kiện đặc thù từng địa bàn của huyện và thực hiện hợp đồng lao động khoán việc trên cơ sở nguồn kinh phí quy định tại Điều 8 của Quy chế này.

Chương IV

CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, TIỀN LƯƠNG, CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Điều 5. Chế độ chính sách, tiền lương

1. Đối với công chức, hợp đồng tạm tuyển hiện đang hưởng lương ngạch, bậc công chức hành chính tiếp tục hưởng theo quy định.

2. Đối với công tác viên: Thực hiện hợp đồng lao động khoán việc theo quy định của Bộ luật Lao động, mức lương khoán theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 6. Chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo

1. Mức phụ cấp chức vụ như sau:

- Đội trưởng hưởng hệ số: 0,25

- Đội phó hưởng hệ số: 0,20

2. Trường hợp đã giữ chức vụ theo thời hạn được bổ nhiệm trước khi sắp xếp Đội Quản lý trật tự đô thị huyện còn dưới 6 tháng, thì được hưởng bảo lưu phụ cấp

chức vụ cũ đủ 6 tháng; trường hợp trên 6 tháng thì bảo lưu mức phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn đã được bổ nhiệm.

3. Kinh phí giải quyết bảo lưu phụ cấp chức vụ đối với các chức danh trên do ngân sách Nhà nước cấp.

Điều 7. Trang phục

1. Trợ cấp trang phục: Mỗi năm trợ cấp 02 bộ.

2. Trang phục:

- Áo màu xanh da trời nhạt, có cầu vai, 2 túi có nắp và khuy cài;
- Nón, quần màu xanh đậm;
- Thẻ đeo có dán ảnh (tương tự thẻ cán bộ, công chức).

Điều 8. Nguồn kinh phí

1. Đội Quản lý trật tự đô thị huyện thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Tiền phạt thu từ nguồn xử phạt vi phạm hành chính do Đội Quản lý trật tự đô thị huyện tham mưu xử lý phải nộp toàn bộ vào ngân sách Nhà nước.

Trên cơ sở số tiền thu được, đơn vị thụ hưởng xây dựng dự toán về mua sắm trang thiết bị phục vụ cho hoạt động, chi công tác viên và các nhiệm vụ khác chưa được ngân sách đảm bảo gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét phê duyệt. Ủy ban nhân dân huyện căn cứ quy định và hướng dẫn của Sở Tài chính thành phố trong từng lĩnh vực cụ thể quyết định cấp lại số thu phạt cho đơn vị theo dự toán với mức tối đa 100% số thu từ xử phạt vi phạm hành chính được nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Nguồn thu do trích từ nguồn xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng của Đội Thanh tra xây dựng do Đội Quản lý trật tự đô thị huyện phối hợp thực hiện nhiệm vụ liên quan theo hướng dẫn của Sở Tài chính thành phố.

Chương V

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Chế độ làm việc, hội họp, báo cáo

1. Chế độ làm việc:

a) Đội Quản lý trật tự đô thị huyện thực hiện thời gian làm việc theo quy định pháp luật và theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện; xây dựng quy chế làm việc của Đội Quản lý trật tự đô thị huyện theo quy định.

b) Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị huyện điều hành toàn bộ hoạt động của Đội và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng Quản lý đô thị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về hiệu quả công tác của Đội. Đội trưởng phân công công việc cho Đội phó và các thành viên.

c) Thành viên Đội Quản lý trật tự đô thị huyện được phân công nhiệm vụ cụ thể, mặc trang phục theo quy định, có bảng tên đặt tại bàn làm việc đồng thời phải đeo thẻ thành viên khi thi hành nhiệm vụ; chịu trách nhiệm thi hành quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân huyện, quy chế làm việc của Đội; có tác phong làm việc tận tụy, thái độ lịch sự, khiêm tốn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của lãnh đạo Đội, của đồng nghiệp, của tổ chức và nhân dân trong quan hệ công tác.

2. Chế độ hội họp, báo cáo:

a) Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị huyện hàng tuần tổ chức họp Đội để kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tuần qua và triển khai nhiệm vụ tuần tới. Hàng tháng, tổ chức giao ban với Đội Thanh tra địa bàn Cần Giờ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để trao đổi tình hình thực hiện nhiệm vụ, kinh nghiệm công tác và phổ biến các chủ trương, kế hoạch, biện pháp mới của Ủy ban nhân dân huyện nhằm nâng cao kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

b) Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị huyện có quyền tổ chức họp Đội đột xuất để triển khai các công việc theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân huyện.

c) Hàng tuần, tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cuối năm, Đội Quản lý trật tự đô thị huyện tổng kê tình hình thực hiện các quyết định hành chính và báo cáo sơ, tổng kết công tác đối với Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 10. Mối quan hệ công tác

Đội Quản lý trật tự đô thị huyện có mối quan hệ công tác như sau:

1. Đối với Ủy ban nhân dân huyện:

Đội Quản lý trật tự đô thị huyện chịu sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện. Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị huyện trực tiếp nhận sự chỉ đạo và phải thường xuyên báo cáo với Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân huyện về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối với Trường phòng Quản lý đô thị:

Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị huyện chịu trách nhiệm trước Trường phòng Quản lý đô thị và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đội.

3. Đối với Đội Thanh tra địa bàn Cần Giờ:

a) Đội Quản lý trật tự đô thị huyện thực hiện tuần tra, phát hiện và thông báo kịp thời bằng văn bản về tình hình xây dựng trên địa bàn cho Đội Thanh tra địa bàn Cần Giờ.

b) Đội Thanh tra địa bàn Cần Giờ có trách nhiệm cử cán bộ trực ban tiếp nhận thông tin (có sổ ghi chép đầy đủ) của Đội Quản lý trật tự đô thị huyện chuyển đến và báo cáo Đội trưởng Đội Thanh tra địa bàn Cần Giờ xử lý theo quy định.

c) Phối hợp thi hành cưỡng chế các công trình xây dựng vi phạm trên địa bàn theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

4. Đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Đội Quản lý trật tự đô thị huyện có trách nhiệm phối hợp phát hiện, thông báo kịp thời bằng văn bản với Phòng Tài nguyên và Môi trường, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

5. Đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm hướng dẫn về kinh phí và các chế độ liên quan (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trích thưởng...) bảo đảm cho Đội Quản lý trật tự đô thị huyện hoạt động có hiệu quả.

6. Đối với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

Đội Quản lý trật tự đô thị huyện có trách nhiệm phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chương trình quản lý đối với người lang thang xin ăn, sinh sống nơi công cộng trên địa bàn huyện khi có yêu cầu.

7. Đối với Công an huyện:

a) Đội Quản lý trật tự đô thị huyện phối hợp Công an huyện thực hiện chương trình, kế hoạch công tác liên quan đến trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông theo sự phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

b) Được Công an huyện hỗ trợ, bảo đảm giữ gìn an ninh trật tự trong khi thực hiện quyết định cưỡng chế thi hành quyết định hành chính của cơ quan có thẩm quyền.

8. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện:

Đội Quản lý trật tự đô thị huyện thường xuyên phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện trong việc tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực liên quan chức năng, nhiệm vụ của Đội; xử lý kịp thời những thông tin liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Đội do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện phát hiện, phản ánh.

9. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

Đội Quản lý trật tự đô thị huyện tổ chức kiểm tra tình hình trật tự đô thị, vệ sinh môi trường và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xử lý các hành vi vi phạm hành chính theo thẩm quyền trên địa bàn xã, thị trấn; thực hiện tuần tra, phát hiện và thông báo kịp thời về tình hình xây dựng trên địa bàn cho Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

10. Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng của Đội, Đội trưởng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc tham mưu Trưởng phòng Quản lý đô thị trình Ủy ban nhân dân huyện giải quyết các yêu cầu đó theo quy định.

11. Đội Quản lý trật tự đô thị huyện có mối quan hệ phối hợp và hỗ trợ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định. Trong phối hợp giải quyết công việc, nếu có ý kiến khác nhau mà sau khi trao đổi, bàn bạc chưa thống nhất được những vấn đề quan trọng, Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị huyện phải báo cáo kịp thời để Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết.

Chương VI **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

Điều 11. Khen thưởng

Đội Quản lý trật tự đô thị huyện, thành viên Đội có thành tích trong công tác thì được Đội trưởng đề nghị Trưởng phòng Quản lý đô thị đề xuất Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng theo quy định.

Điều 12. Kỷ luật

Đội Quản lý trật tự đô thị huyện, thành viên Đội có hành vi vi phạm quy định pháp luật, vi phạm quy chế làm việc, không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì tùy

theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo Luật Cán bộ, công chức, Bộ luật Lao động và các quy định khác của pháp luật liên quan hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định.

Chương VII **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 13. Trưởng phòng Quản lý đô thị, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, các cơ quan, tổ chức có liên quan, Đội Quản lý trật tự đô thị huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở xã, thị trấn có trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế này.

Căn cứ quy chế này, Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị huyện tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện ban hành quy chế phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Đội Quản lý trật tự đô thị huyện trên địa bàn và quy trình xử lý vi phạm hành chính liên quan đến các lĩnh vực mà Đội phụ trách.

Trong quá trình thực hiện, Đội Quản lý trật tự đô thị huyện tổ chức sơ kết việc thực hiện quy chế, rút kinh nghiệm những mặt làm được, chưa làm được, đề xuất những vấn đề mới phát sinh theo yêu cầu nhiệm vụ, đề xuất bổ sung hoặc sửa đổi quy chế cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Huỳnh Cách Mạng